

Số: 08/2022/TT-BTP

Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2022

THÔNG TƯ
Ban hành Quy tắc đạo đức nghề nghiệp Thừa phát lại

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị quyết số 107/2015/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội về thực hiện chế định Thừa phát lại;

Căn cứ Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại;

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Bổ trợ tư pháp, Bộ Tư pháp;

Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Thông tư ban hành Quy tắc đạo đức nghề nghiệp Thừa phát lại.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Quy tắc đạo đức nghề nghiệp Thừa phát lại.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 22 năm 2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Bổ trợ tư pháp, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc các Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tổ chức xã hội - nghề nghiệp của Thừa phát lại, Văn phòng Thừa phát lại, Thừa phát lại và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND, Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ Tư pháp: Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Cục KTVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo; Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, BTPP.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Phan Chí Hiếu

QUY TẮC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP THỪA PHÁT LẠI

(Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BTP ngày 01 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

Lời nói đầu

Thừa phát lại là người có đủ tiêu chuẩn được Nhà nước bổ nhiệm để thực hiện tổng đạt giấy tờ, hồ sơ, tài liệu; lập vi bằng; xác minh điều kiện thi hành án dân sự; tổ chức thi hành các bản án, quyết định của Tòa án theo quy định của pháp luật, qua đó bảo vệ quyền, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

Quy tắc đạo đức nghề nghiệp Thừa phát lại quy định các chuẩn mực đạo đức, hành vi ứng xử trong hành nghề, là cơ sở để Thừa phát lại rèn luyện, tu dưỡng đạo đức nhằm nâng cao chất lượng hoạt động, uy tín, trách nhiệm nghề nghiệp, góp phần củng cố vị trí, vai trò của nghề Thừa phát lại trong xã hội.

Chương I

NHỮNG QUY TẮC CHUNG

Điều 1. Bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức trong xã hội

Thừa phát lại có nghĩa vụ trung thành, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân; bằng hoạt động nghề nghiệp của mình góp phần bảo đảm tính nghiêm minh, công bằng của pháp luật; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Điều 2. Bảo đảm thượng tôn pháp luật, độc lập, khách quan, tôn trọng sự thật

1. Thừa phát lại phải thượng tôn Hiến pháp, pháp luật, tự giác tuân thủ quy định của Quy tắc này trong hành nghề.

2. Thừa phát lại phải thực hiện công việc được giao chính xác, đầy đủ, trách nhiệm và có thái độ độc lập, khách quan, trung thực, tôn trọng sự thật.

Điều 3. Tôn trọng, bảo vệ uy tín, thanh danh nghề nghiệp

1. Thừa phát lại có trách nhiệm tôn trọng, giữ gìn uy tín nghề nghiệp.

2. Thừa phát lại phải ứng xử văn minh, lịch sự trong hành nghề; lành mạnh trong lối sống để nhận được sự tôn trọng, tin cậy và vinh danh của đồng nghiệp, người yêu cầu và xã hội về bản thân và nghề nghiệp của mình.

3. Thừa phát lại phải mặc trang phục theo quy định, đeo thẻ Thừa phát lại khi hành nghề.

Điều 4. Rèn luyện, tu dưỡng bản thân

1. Thừa phát lại phải không ngừng rèn luyện, tu dưỡng đạo đức; tích cực tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng; chủ động học hỏi để trau dồi trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng hành nghề, góp phần nâng cao chất lượng công việc, phục vụ người yêu cầu.

2. Thừa phát lại phải tận tâm với công việc; sẵn sàng tiếp nhận và giải quyết kịp thời, đầy đủ các yêu cầu hợp pháp của cá nhân, tổ chức, bảo đảm đúng pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội.

Điều 5. Bảo mật thông tin, bảo quản hồ sơ công việc

1. Thừa phát lại có trách nhiệm giữ bí mật, hướng dẫn thư ký nghiệp vụ, nhân viên của Văn phòng mình giữ bí mật các thông tin trong hồ sơ công việc và tất cả thông tin biết được về nội dung công việc trong và sau khi giải quyết yêu cầu. Trường hợp cung cấp thông tin về việc thực hiện công việc cho người khác phải được sự đồng ý bằng văn bản của người yêu cầu, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Thừa phát lại có trách nhiệm bảo quản cẩn thận hồ sơ công việc trong quá trình giải quyết các yêu cầu, bàn giao đầy đủ hồ sơ công việc để lưu trữ theo quy định của pháp luật.

Chương II

QUAN HỆ CỦA THỪA PHÁT LẠI VỚI NGƯỜI YÊU CẦU

Điều 6. Trách nhiệm trong việc thực hiện yêu cầu

1. Thừa phát lại phải hướng dẫn, giải thích đầy đủ, chính xác, đúng pháp luật cho người yêu cầu hiểu rõ về quyền, nghĩa vụ, hậu quả pháp lý cụ thể phát sinh của việc thực hiện yêu cầu, nhất là giá trị pháp lý của vi bằng.

2. Thừa phát lại có trách nhiệm cung cấp cho người yêu cầu các thông tin có liên quan về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm nghề nghiệp của Thừa phát lại trong hành nghề Thừa phát lại theo yêu cầu của họ.

Điều 7. Đối xử bình đẳng giữa những người yêu cầu

Thừa phát lại bảo đảm đối xử bình đẳng giữa những người yêu cầu; không

được phân biệt đối xử về giới tính, dân tộc, chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, địa vị xã hội, khả năng tài chính giữa những người yêu cầu khi họ đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định pháp luật để thực hiện việc yêu cầu.

Điều 8. Thu chi phí

Trong trường hợp được ủy quyền của Trưởng Văn phòng Thừa phát lại, Thừa phát lại có trách nhiệm thu đúng, thu đủ và công khai chi phí theo thỏa thuận; khi thu chi phí phải ghi hóa đơn, chứng từ đầy đủ và thông báo cho người yêu cầu biết rõ về các khoản thu và số tiền mà họ phải nộp.

Điều 9. Những việc Thừa phát lại không được làm trong quan hệ với người yêu cầu

1. Sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho người yêu cầu.
2. Nhận, đòi hỏi thêm bất kỳ một khoản tiền, lợi ích nào khác từ người yêu cầu ngoài chi phí đã được ghi nhận trong hợp đồng.
3. Nhận tiền hoặc bất kỳ lợi ích nào khác từ người thứ ba để thực hiện hoặc không thực hiện yêu cầu.
4. Nhận thực hiện yêu cầu trong trường hợp mục đích và nội dung của yêu cầu vi phạm pháp luật, trái đạo đức xã hội, không đúng nhiệm vụ, quyền hạn của Thừa phát lại.
5. Lập vi bằng, xác minh điều kiện thi hành án dân sự, tổ chức thi hành các bản án, quyết định của Tòa án có liên quan đến quyền, lợi ích của chính mình với người yêu cầu, những người thân thích của mình, bao gồm: Vợ, chồng, con đẻ, con nuôi; cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi, ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại, bác, chú, cậu, cô, dì và anh, chị, em ruột của Thừa phát lại, của vợ hoặc chồng của Thừa phát lại; cháu ruột mà Thừa phát lại là ông, bà, bác, chú, cậu, cô, dì.
6. Tư vấn, xúi giục, thông đồng, tạo điều kiện cho người yêu cầu thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác.
7. Gây áp lực, ép buộc, lừa dối, đe dọa, chiết khấu hoặc đưa ra hứa hẹn nhằm lôi kéo người yêu cầu phải sử dụng dịch vụ.
8. Câu kết, thông đồng với người yêu cầu, những người có liên quan làm sai lệch nội dung của vi bằng, hồ sơ công việc đã thực hiện hoặc hành vi gian dối khác.
9. Cố ý thi hành trái nội dung bản án, quyết định; trì hoãn hoặc kéo dài thời gian giải quyết việc thi hành án được giao không có căn cứ pháp luật.
10. Các công việc bị cấm khác theo quy định của pháp luật.

Chương III

QUAN HỆ CỦA THỪA PHÁT LẠI VỚI ĐỒNG NGHIỆP, VĂN PHÒNG THỪA PHÁT LẠI, TỔ CHỨC XÃ HỘI - NGHỀ NGHIỆP

Điều 10. Quan hệ với đồng nghiệp, Văn phòng Thừa phát lại, tổ chức xã hội - nghề nghiệp của Thừa phát lại

1. Tôn trọng, bảo vệ danh dự, uy tín của đồng nghiệp; giữ gìn và phát huy tinh thần đoàn kết, thân thiện, hợp tác, giúp đỡ nhau hoàn thành nhiệm vụ; có trách nhiệm giám sát lẫn nhau, kiên quyết đấu tranh loại bỏ những hành vi sai trái trong hành nghề. Khi phát hiện đồng nghiệp có sai sót, Thừa phát lại có nghĩa vụ góp ý thẳng thắn; báo cáo với cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền nếu đó là hành vi vi phạm pháp luật hoặc gây tổn hại đến thanh danh nghề nghiệp.

2. Chấp hành các nội quy, quy chế của Văn phòng Thừa phát lại, điều lệ của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của Thừa phát lại mà mình là thành viên; đóng phí thành viên tổ chức xã hội - nghề nghiệp mà mình là thành viên.

3. Hướng dẫn, giúp đỡ những đồng nghiệp mới vào nghề; tăng cường trao đổi nghiệp vụ, giúp nhau cùng tiến bộ.

4. Tham gia tổ chức xã hội - nghề nghiệp của Thừa phát lại (nếu có); chịu sự quản lý của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, của Văn phòng Thừa phát lại nơi mình đang hành nghề và tổ chức xã hội - nghề nghiệp của Thừa phát lại mà mình là thành viên.

5. Tham gia vào các hoạt động nghề nghiệp và hoạt động xã hội khác do Nhà nước, tổ chức xã hội - nghề nghiệp của Thừa phát lại, Văn phòng Thừa phát lại tổ chức hoặc phát động nhằm đóng góp vào sự phát triển chung của nghề Thừa phát lại.

Điều 11. Những việc Thừa phát lại không được làm trong quan hệ với đồng nghiệp, Văn phòng Thừa phát lại

1. Gây áp lực, đe dọa hoặc thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật, trái đạo đức xã hội để giành lợi thế cho mình hoặc Văn phòng mình trong hành nghề trước Thừa phát lại, Văn phòng Thừa phát lại khác.

2. Tiến hành hành vi quảng cáo bản thân và Văn phòng của mình không đúng quy định của pháp luật nhằm cạnh tranh không lành mạnh với Thừa phát lại, Văn phòng Thừa phát lại khác.

3. Hoạt động môi giới, nhận hoặc đòi tiền hoa hồng khi giới thiệu cho đồng nghiệp về yêu cầu mà mình không đảm nhận.

4. Mở chi nhánh, văn phòng đại diện, cơ sở, địa điểm giao dịch khác

ngoài trụ sở Văn phòng Thừa phát lại.

5. Các hành vi khác trái đạo đức xã hội, vi phạm pháp luật.

Điều 12. Quan hệ với người tập sự hành nghề Thừa phát lại

1. Thừa phát lại có bốn phận tham gia vào công tác hướng dẫn tập sự hành nghề Thừa phát lại; nêu cao trách nhiệm, tận tâm truyền đạt kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm nghề nghiệp, đối xử tôn trọng, đúng mực với người tập sự hành nghề Thừa phát lại.

2. Khi hướng dẫn tập sự, Thừa phát lại không được thực hiện những hành vi sau:

- a) Phân biệt đối xử với những người tập sự do mình hướng dẫn.
- b) Đòi hỏi lợi ích vật chất, tiền bạc, lợi ích khác từ người tập sự.
- c) Thông đồng với người tập sự để báo cáo sai sự thật, thiếu chính xác về kết quả tập sự.
- d) Lợi dụng tư cách là người hướng dẫn tập sự để buộc người tập sự phải làm những việc không thuộc phạm vi tập sự hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, trái đạo đức xã hội nhằm đạt được những lợi ích cho mình.

Chương IV

QUAN HỆ CỦA THỪA PHÁT LẠI VỚI CƠ QUAN THI HÀNH ÁN DÂN SỰ, VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN, TÒA ÁN NHÂN DÂN VÀ CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHÁC

Điều 13. Quan hệ với cơ quan thi hành án dân sự

- 1. Sẵn sàng hợp tác, hỗ trợ trong công việc hướng tới hiệu quả công việc cao nhất; vì mục tiêu phát triển nghề nghiệp.
- 2. Không được có hành vi vi phạm gây ảnh hưởng xấu đến hình ảnh, uy tín của cơ quan thi hành án dân sự.
- 3. Tích cực trao đổi, học hỏi kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng giải quyết các công việc với cơ quan thi hành án dân sự.
- 4. Khi phát hiện người của cơ quan thi hành án dân sự có hành vi sai phạm trong thực thi công vụ thì phải có trách nhiệm báo cáo với cá nhân, cơ quan có trách nhiệm để kịp thời ngăn chặn, xử lý.

Điều 14. Quan hệ với Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân

- 1. Tuân thủ nghiêm sự kiểm sát của Viện kiểm sát nhân dân trong hoạt động hành nghề theo quy định của pháp luật; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ báo cáo,

cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ hoạt động kiểm sát của Viện kiểm sát nhân dân theo quy định.

2. Có trách nhiệm cùng với Tòa án nhân dân tổ chức thi hành các bản án, quyết định của Tòa án theo yêu cầu của đương sự theo quy định của pháp luật.

3. Phối hợp chặt chẽ với Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân trong việc xem xét, đánh giá tính xác thực của vi bằng; thực hiện đúng thỏa thuận tổng đạt đã ký giữa các bên.

Điều 15. Quan hệ với truyền thông

1. Thừa phát lại phải trung thực, chính xác, khách quan khi cung cấp thông tin cho báo chí, phương tiện thông tin đại chúng, sử dụng mạng xã hội. Nghiêm cấm sử dụng báo chí, phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội để phản ánh sai sự thật vì mục đích cá nhân, động cơ không trong sáng hoặc tạo dư luận nhằm bảo vệ quyền lợi không hợp pháp của người yêu cầu hoặc phát ngôn gây ảnh hưởng đến an ninh, lợi ích quốc gia và lợi ích công cộng.

2. Thừa phát lại không được viết bài, phát biểu trên báo chí, phương tiện thông tin đại chúng, tại nơi công cộng, sử dụng mạng xã hội để bịa đặt sai sự thật, công kích, bài xích hoặc gây chia rẽ, mất đoàn kết nội bộ trong tổ chức xã hội - nghề nghiệp của Thừa phát lại, Văn phòng Thừa phát lại, gây ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của Thừa phát lại, nghề Thừa phát lại.

Điều 16. Quan hệ với cơ quan, tổ chức, cá nhân khác

Thừa phát lại phải tuân thủ quy định của pháp luật, có thái độ lịch sự, tôn trọng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình thực thi nhiệm vụ, liên hệ công tác.

Chương V

KIỂM TRA, GIÁM SÁT, KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 17. Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ Quy tắc đạo đức nghề nghiệp Thừa phát lại

1. Cục trưởng Cục Bổ trợ tư pháp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, giám sát, xử lý, kiến nghị xử lý đối với các hành vi vi phạm trong việc thực hiện Quy tắc đạo đức nghề nghiệp Thừa phát lại trong phạm vi toàn quốc.

2. Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm kiểm tra, giám sát, xử lý, kiến nghị xử lý đối với các hành vi vi phạm trong việc thực hiện Quy tắc đạo đức nghề nghiệp Thừa phát lại trong phạm vi địa phương quản lý.

3. Tổ chức xã hội - nghề nghiệp của Thừa phát lại có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Quy tắc đạo đức nghề nghiệp Thừa phát lại đối với Thừa phát lại là thành viên của tổ chức mình.

4. Văn phòng Thừa phát lại có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Quy tắc đạo đức nghề nghiệp Thừa phát lại đối với Thừa phát lại của Văn phòng mình.

Điều 18. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Thừa phát lại gương mẫu trong thực hiện Quy tắc đạo đức nghề nghiệp Thừa phát lại thì được Nhà nước và xã hội ghi nhận, vinh danh.

2. Thừa phát lại thực hiện không đúng Quy tắc đạo đức nghề nghiệp Thừa phát lại thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị nhắc nhở, phê bình, khiển trách, xử lý kỷ luật theo nội quy, quy chế của Văn phòng Thừa phát lại, điều lệ của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của Thừa phát lại (nếu có); bị xử phạt hành chính; trường hợp vi phạm nghiêm trọng thì bị miễn nhiệm hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật./.